TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 51/2017/QĐST - DS	*Trà Cú, ngày 01 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017, về việc "Tranh chấp Hợp đồng góp hụi".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1968;

(Ông V ủy quyền cho bà Lâm Thị C, sinh năm 1967 tham gia tố tụng)

- *Bị đơn:* Bà Kiều Thị T, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: khóm 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lâm Thị C (là đại diện theo ủy quyền của ông V) và bà Kiều Thị T thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Kiều Thị T thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn V số tiền hụi còn thiếu là 17.000.000đồng *(Mười bảy triệu đồng)*.

- Thời gian và phương thức trả: Các bên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Kiều Thị T phải chịu 212.500đ *(Hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Nguyễn Văn V phải chịu phải chịu 212.500đ *(Hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông V đã nộp trước bằng 600.000đ *(Sáu trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0011256 ngày 11/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Hoàn trả cho ông V tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 387.500đ *(Ba trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHA huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Dựa